

Bản án số: 27/2018/HS-ST
Ngày: 29-8-2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NGÀ SƠN, TỈNH THANH HOÁ

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Mai Nam Tiến.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Văn Hà.

Bà Dương Thị Thoa.

- Thư ký phiên toà: Ông Phan Thanh Tùng - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Nga Sơn, tỉnh Thanh Hoá.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nga Sơn, tỉnh Thanh Hoá tham gia phiên toà: Ông Hoàng Đình Hồng - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 8 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Nga Sơn, tỉnh Thanh Hoá xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 26/2018/TLST-HS ngày 30 tháng 7 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 29/2018/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 8 năm 2018 đối với bị cáo:

Mai Văn A, sinh ngày 06 tháng 7 năm 1994 tại xã G, huyện N, tỉnh Thanh Hóa. Nơi cư trú: xóm L, xã G, huyện N, tỉnh Thanh Hoá; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ học vấn: lớp 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Mai Văn D và bà Mai Thị H; chưa có vợ, con; tiền án: không; tiền sự: không; nhân thân: ngày 24/5/2011 bị Tòa án nhân dân huyện Nga Sơn xử phạt 24 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 48 tháng về tội “Trộm cắp tài sản”; ngày 15/02/2012 bị Tòa án nhân dân huyện Nga Sơn xử phạt 35 tháng tù về các tội “Trộm cắp tài sản, Lừa đảo chiếm đoạt tài sản, Trốn khỏi nơi giam, giữ”, tổng hợp hình phạt 24 tháng tù của bản án trước là 59 tháng tù, chấp hành xong hình phạt tù ngày 03/02/2016; bị tạm giữ ngày 19/5/2018, tạm giam ngày 22/5/2018; có mặt.

- Bị hại: Anh Mai Văn D, sinh năm 1974. Nơi cư trú: xóm L, xã G, huyện N, tỉnh Thanh Hóa; có mặt.

- Người tham gia tố tụng khác:

+ Người làm chứng: Chị Mai Thị H.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ 30 phút ngày 18/5/2018, Mai Văn A cùng với Trịnh Văn Đ, Phạm Thanh H và Trịnh Ngọc Tuấn A (tên thường gọi là Đ1) hát karaoke tại nhà A ở xóm L, xã G. Hát được khoảng 30 phút thì Đ về nhà trước và A đã lấy con dao dài 52cm, mũi nhọn, có vỏ bao làm bằng kim loại sơn vàng, để hờ phần mũi của mình đưa cho Đ mượn để đi đường, những người còn lại hát karaoke tiếp đến khoảng 23 giờ 30 phút thì dừng, ra khỏi phòng hát, H điều khiển xe máy về nhà còn A và Đ1 ngồi chơi tại bộ bàn ghế để trước phòng hát karaoke.

Một lúc sau, anh Mai Văn D, bố đẻ của A đi đến khu phòng hát, thấy đã muộn mà A chưa đi ngủ, anh D không hài lòng nên đã nổi nóng, lớn tiếng chửi rồi cầm chổi đánh A và yêu cầu Đ1 đi về. Bị bố đánh, chửi, A ảm ức và nghĩ rằng mình không được bố mẹ đối xử công bằng, thiếu quan tâm nên đã chạy lại phòng gọi mẹ dậy để nói chuyện gia đình. Khi chị Mai Thị H (mẹ của A) bế con là Mai Thị Thu H (6 tháng tuổi) đến trước phòng hát thì A không nói chuyện bình thường mà dùng những lời lẽ xúc phạm, lăng mạ bố mẹ mình.

Khoảng 24 giờ ngày 18/5/2018, Đ quay lại thì nghe thấy giữa A và bố mẹ A đang có lời lẽ qua lại, cãi nhau bên trong nên Đ đã để con dao (mượn của A) ở góc cây ngoài ngõ rồi đi vào. Nhìn thấy Đ, A hỏi con dao, Đ đi ra ngõ lấy dao mang vào đưa cho A. Cùng lúc đó, H cũng đi xe máy quay lại nhà A. Cầm con dao Đ đưa, A lúc ngồi ở ghế, khi thì đi xung quanh vị trí vợ chồng anh D ngồi, tiếp tục có những lời lẽ chửi mắng, đe dọa bố mẹ. Trước thái độ, lời lẽ, cử chỉ của A, vợ chồng anh D sợ không dám nói gì. Tiếp đó, A yêu cầu mọi người tắt điện thoại và không được tự ý đi lại rồi hỏi mượn anh D điện thoại di động để gọi hai nhân viên phục vụ tại quán karaoke là Nguyễn Thị Th và Đinh Thị Đ (tên gọi khác là L) đến chỗ A nhưng anh D không đồng ý nên A đã lớn tiếng trực tiếp gọi chị Th, chị L lên. Nhìn thấy anh D bỏ điện thoại di động ở bên túi quần trái, A tiến lại gần chỗ anh D ngồi, tay phải cầm dao, tay trái cầm cán chổi lau nhà (bằng gỗ) giơ lên và nói với anh D đưa điện thoại cho A mượn. Anh D không chấp nhận nên A đã cầm dao đâm một nhát vào đùi anh D và nói: “điện thoại bố để ở đây à?”, anh D chưa kịp phản ứng gì thì A cầm dao chém tiếp. Theo phản xạ, anh D giơ tay lên đỡ thì bị lưỡi dao chém vào ngón trỏ bàn tay trái, chảy máu. Mặc dù bị A đâm, chém nhưng anh D chỉ tự sơ cứu vết thương ở trong nhà mà không dám bỏ đi vì sợ A hành hung vợ và con gái.

Khoảng 01 giờ sáng ngày 19/5/2018, biết tin cháu nội mình là Mai Văn A đang dùng dao khống chế, hành hung bố mẹ đẻ, vợ chồng ông Mai Văn C và bà Nguyễn Thị T đi xe máy từ trong xóm ra nhà anh D. Mặc dù ông bà nội đến nhưng A vẫn tiếp tục chửi, lăng mạ bố mẹ và yêu cầu ông bà nội ngồi vào bàn để họp gia

đình. Thấy cháu Thu H chị H bế trên tay đang quấy khóc, bà T lại gần, định bế cháu H thì bị A dùng cán chổi bằng gỗ đập vào vai, yêu cầu quay về chỗ ngồi. Thấy A đánh bà nội, ông C và anh D đứng dậy đỡ bà T, rồi chửi A. Cho rằng ông nội, bố chống đối mình, A dùng sòng dao đập vào hông và mông ông C và vào lưng anh D cho những người này sợ không dám chửi A nữa. Tiếp đó, A đưa ra chủ đề trong thời gian gần đây nhiều lần A muốn xin bố mẹ dành cho mình một phần khu đất để A đầu tư, làm ăn nhưng không được đồng ý và một số nội dung khác, cho đến khoảng 03 giờ sáng, A yêu cầu bố mẹ ở lại, còn những người có mặt ai mệt thì có thể về ngủ.

Khoảng 06 giờ sáng ngày 19/5/2018, nhận được thông tin của Công an xã G, Công an huyện Nga Sơn đã điều động lực lượng đến nhà anh Mai Văn D để xác minh. Tại hiện trường, lực lượng chức năng đã kiên trì động viên, thuyết phục A giao nộp con dao và để cho anh D được đi sơ cứu, điều trị thương tích do bị A gây nên, nhưng A không đồng ý. Khoảng 10 giờ, A cầm dao đi vào phòng chốt cửa lại. Đến khoảng 12 giờ cùng ngày, A mới bị khống chế đưa ra ngoài và bị giữ người trong trường hợp khẩn cấp.

Anh Mai Văn D được đưa đến bệnh viện đa khoa huyện Nga Sơn điều trị từ ngày 19/5/2018 đến ngày 20/5/2018.

Tại biên bản xem xét dấu vết trên thân thể anh Mai Văn D ngày 19/5/2018 thể hiện: 01 vết thương ở mặt ngoài đùi trái kích thước 1x4cm, bờ sắc gọn; 01 vết thương ở đốt 2, ngón 2 bàn tay trái kích thước 0,5x1cm, bờ sắc gọn, không rõ độ sâu; 01 vết thương xước da, bầm tím ở bả vai trái, kích thước 4x6cm.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 388/2018/TTPY ngày 13/6/2018 của Trung tâm pháp y tỉnh Thanh Hóa kết luận: Hiện tại tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên được tính theo phương pháp xác định tỷ lệ tổn thương cơ thể (Điều 4 Thông tư 20/2014/TT-BYT ngày 12/6/2014 của Bộ Y tế) là 7% (bảy phần trăm).

Ông Mai Văn C bị A đánh vào vùng mông trái sưng nề, ông C không yêu cầu khởi tố vụ án hình sự, từ chối đi giám định.

Tại bản cáo trạng số 26/CT-VKSNS-TA ngày 28 tháng 7 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Nga Sơn, tỉnh Thanh Hóa đã truy tố Mai Văn A về tội: “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm a, điểm d khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự (BLHS).

Tại phiên tòa sơ thẩm hôm nay, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nga Sơn giữ quyền công tố giữ nguyên quan điểm kết tội đối với bị cáo theo tội danh, điều khoản đã nêu trong cáo trạng, đề nghị rút tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự tái phạm đối với bị cáo theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 BLHS, với lý do bị cáo bị xét xử ngày 24/5/2011 về tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm e khoản 2 Điều 138 BLHS năm 1999 là tội phạm nghiêm trọng, tuy chưa thi hành xong

khoản tiền bồi thường dân sự nhưng khi phạm tội bị cáo chưa đủ 18 tuổi nên được coi là không có án tích theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 107 BLHS năm 2015. Sau khi phân tích, đánh giá toàn diện vụ án, đề nghị Hội đồng xét xử (HĐXX) áp dụng điểm a, điểm d khoản 1 Điều 134; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS xử phạt Mai Văn A từ 06(sáu) đến 09(chín) tháng tù.

Bị cáo Mai Văn A thừa nhận và khai báo toàn bộ hành vi cố ý gây thương tích trong vụ án đúng như nội dung bản cáo trạng đã mô tả, không có ý kiến gì đối với các văn bản tố tụng hình sự, cũng như lời khai của bị hại, người làm chứng trong vụ án. Bị cáo không có ý kiến tranh luận gì.

Bị hại Mai Văn D đề nghị HĐXX xử đúng người, đúng tội đối với bị cáo. Về trách nhiệm dân sự anh D không yêu cầu A phải bồi thường các khoản chi phí điều trị thương tích cho anh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, HĐXX nhận định như sau:

[1] Về tội danh: Lời khai báo của bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với đơn trình báo cũng như lời khai của bị hại, người làm chứng và các văn bản tố tụng hình sự khác, như: sơ đồ hiện trường vụ án; biên bản xem xét dấu vết trên thân thể; bệnh án ngoại khoa; bản kết luận giám định pháp y về thương tích; bản kết luận giám định pháp y bổ sung về thương tích... cũng như các tài liệu, chứng cứ khác được thu thập theo trình tự luật định, phản ánh đúng sự thật khách quan của vụ án.

Như vậy đã có đủ cơ sở khẳng định: Vào đêm ngày 18 rạng sáng ngày 19/5/2018, Mai Văn A đã dùng dao là hung khí nguy hiểm đánh anh Mai Văn D (bố đẻ) tại gia đình ở xóm L, xã G, gây thương tích cho anh D, tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên là 7%. Hành vi nêu trên của Mai Văn A đã phạm vào tội: “Cố ý gây thương tích”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm a, điểm d khoản 1 Điều 134 BLHS.

Quan điểm buộc tội của Viện kiểm sát nhân dân huyện Nga Sơn, tỉnh Thanh Hóa đối với bị cáo theo tội danh và khung hình phạt như bản cáo trạng là hoàn toàn thỏa đáng, đảm bảo căn cứ pháp luật. Về rút tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự tái phạm đối với bị cáo với lý do nêu trên, HĐXX thấy có căn cứ, phù hợp với quy định tại điểm b khoản 1 Điều 107 BLHS nên chấp nhận.

[2] Về hình phạt: Hành vi của bị cáo là hành vi nguy hiểm cho xã hội. Hành vi này không những đã trực tiếp xâm phạm đến sức khỏe của người đã sinh ra, nuôi dưỡng mình, mà còn gây mất trật tự trị an, an toàn xã hội ở địa phương, gây tâm lý hoang mang, bất bình cho quần chúng nhân dân.

Xét nhân thân: Bị cáo tuổi đời còn trẻ nhưng thường xuyên sử dụng ma túy, không kiểm soát được bản thân, là người có nhân thân xấu, đã từng bị xét xử hai lần: ngày 24/5/2011 bị Tòa án nhân dân huyện Nga Sơn xử phạt 24 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 48 tháng về tội “Trộm cắp tài sản”; ngày 15/02/2012 bị Tòa án nhân dân huyện Nga Sơn xử phạt 35 tháng tù về các tội “Trộm cắp tài sản, Lừa đảo chiếm đoạt tài sản, Trốn khỏi nơi giam, giữ”.

Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào và được hưởng một tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS là thành khẩn khai báo.

Đánh giá tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, xem xét yếu tố nhân thân như đã phân tích, HĐXX thấy cần áp dụng hình phạt tù nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định mới đủ tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành người công dân tốt và phòng ngừa tội phạm chung trong cộng đồng. Tuy nhiên, cần cân nhắc đến tình tiết giảm nhẹ nêu trên để quyết định mức hình phạt đối với bị cáo cho phù hợp với quy định của pháp luật, đảm bảo đạt lý, thấu tình, cũng như thể hiện chính sách khoan hồng của Nhà nước đối với người phạm tội.

[3] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại không yêu cầu nên miễn xét.

[4] Về vật chứng: Cơ quan CSĐT Công an huyện Nga Sơn đã thu giữ 01 (một) thanh kim loại, dạng ống bị đập dẹt, ngoài sơn màu vàng, có kích thước chiều dài 51 cm, chiều rộng 5 cm; 01 (một) dao nhọn, lưỡi dao dài 52 cm, bằng kim loại, cán bằng gỗ dài 8 cm, hình bầu dục. Xét thấy đây là công cụ phạm tội, cần tịch thu tiêu hủy.

[5] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử: đều thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục và căn cứ theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự (BLTTHS). Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đều không có ý kiến hoặc khiếu nại gì đối với các hành vi, quyết định tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong các giai đoạn tố tụng đã thực hiện và ban hành đều hợp pháp, tuân thủ các nguyên tắc tố tụng cũng như đảm bảo việc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn và trách nhiệm được giao theo quy định.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a, điểm d khoản 1 Điều 134; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 BLHS:

- Tuyên bố: Bị cáo Mai Văn A phạm tội: “Cố ý gây thương tích”.

- Xử phạt: Bị cáo Mai Văn A 09(chín) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ là ngày 19 tháng 5 năm 2018.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 47 BLHS; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự (BLTTHS): tịch thu tiêu hủy 01 (một) thanh kim loại, dạng ống bị đập dẹt, ngoài sơn màu vàng, có kích thước chiều dài 51 cm, chiều rộng 5 cm; 01 (một) dao nhọn, lưỡi dao dài 52 cm, bằng kim loại, cán bằng gỗ dài 8 cm, hình bầu dục (theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 30/7/2018 giữa Cơ quan CSĐT Công an huyện Nga Sơn và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Nga Sơn).

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 BLTTHS; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án: bị cáo Mai Văn A phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000đ (hai trăm nghìn đồng).

Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, 333 BLTTHS: bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Bị hại;
- VKSND huyện Nga Sơn;
- VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- Công an huyện Nga Sơn;
- THADS huyện Nga Sơn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Mai Nam Tiến